

Số: 05 /2023/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 07 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Cà Mau

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023;

Xét Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên có tổ chức dạy chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và học viên đang học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

2. Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên chưa tự bảo đảm chi thường xuyên.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Mức thu học phí

1. Trên địa bàn phường thuộc thành phố Cà Mau và thị trấn thuộc các huyện

- a) Nhà trẻ: 67.000 đồng/trẻ em/tháng;
- b) Mẫu giáo 01 buổi/ngày: 67.000 đồng/trẻ em/tháng;
- c) Mẫu giáo 02 buổi/ngày: 89.000 đồng/trẻ em/tháng;
- d) Trung học cơ sở 01 buổi/ngày: 67.000 đồng/học sinh/tháng;
- đ) Trung học cơ sở 02 buổi/ngày: 89.000 đồng/học sinh/tháng;
- e) Trung học phổ thông: 77.000 đồng/học sinh/tháng;
- g) Trung học cơ sở hệ giáo dục thường xuyên: 67.000 đồng/học viên/tháng;
- h) Trung học phổ thông hệ giáo dục thường xuyên: 77.000 đồng/học viên/tháng.

2. Trên địa bàn xã

- a) Nhà trẻ: 33.000 đồng/trẻ em/tháng;
- b) Mẫu giáo 01 buổi/ngày: 33.000 đồng/trẻ em/tháng;
- c) Mẫu giáo 02 buổi/ngày: 46.000 đồng/trẻ em/tháng;
- d) Trung học cơ sở 01 buổi/ngày: 33.000 đồng/học sinh/tháng;
- đ) Trung học cơ sở 02 buổi/ngày: 46.000 đồng/học sinh/tháng;
- e) Trung học phổ thông: 46.000 đồng/học sinh/tháng;
- g) Trung học cơ sở hệ giáo dục thường xuyên: 33.000 đồng/học viên/tháng;
- h) Trung học phổ thông hệ giáo dục thường xuyên: 46.000 đồng/học viên/tháng.

Điều 4. Mức thu học phí học trực tuyến (học online) và thời gian, mức thu học phí trong trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, lý do bất khả kháng

1. Học phí học trực tuyến

Các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, giáo dục thường xuyên thu bằng 70% mức thu quy định tại Điều 3, Nghị quyết này. Mức thu học phí được làm tròn đến đơn vị nghìn đồng.

2. Thời gian, mức thu học phí

a) Đối với các tháng có thời gian dạy học thực tế (bao gồm cả thời gian học trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường) không đủ cả tháng, việc xác định thời gian thu học phí được tính như sau: Trường hợp thời gian dạy học thực tế trong tháng dưới 20 ngày (bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định của pháp luật) thì thực hiện thu

học phí 1/2 tháng; trường hợp thời gian dạy học thực tế trong tháng từ 20 ngày trở lên (bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định của pháp luật) thì thực hiện thu đủ tháng;

b) Đối với tháng có thời gian dạy học thực tế vừa theo hình thức học trực tiếp, vừa theo hình thức học trực tuyến thì quy định mức thu học phí như sau: Có thời gian học trực tuyến 10 ngày trở lên (bao gồm cả số ngày nghỉ theo quy định pháp luật) thì áp dụng mức thu học phí học trực tuyến; có thời gian học trực tuyến dưới 10 ngày thì áp dụng mức thu học phí theo quy định tại Điều 3, Nghị quyết này;

c) Đảm bảo nguyên tắc tổng số tháng thu học phí không vượt quá 09 tháng/năm học.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

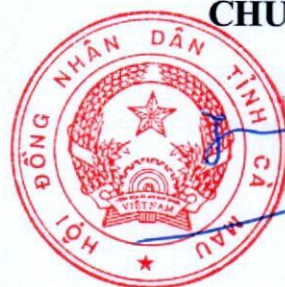
1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ Chín (Chuyên đề) thông qua ngày 07 tháng 4 năm 2023; có hiệu lực thi hành từ ngày 07 tháng 4 năm 2023 và thay thế Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 - 2022 và năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Hải